



KHUNG TIÊU CHÍ VÀ THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC XÃ BẮC THỤY ANH

(Kèm theo Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2025 của UBND xã Bắc Thụy Anh)

Tên công chức:

Chức vụ, đơn vị công tác:

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm đạt được		Kết luận của Thủ trưởng đơn vị			Ghi chú
			Cá nhân tự đánh giá	Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đánh giá	Đáp ứng yêu cầu công việc	Không đáp ứng yêu cầu công việc	Có năng lực nổi trội	
	Tổng số	100						
A	Về phẩm chất đạo đức, ý thức kỷ luật, kỷ cương trong thực thi nhiệm vụ, công vụ (tổng điểm bằng tổng điểm của từng tiêu chí thành phần)	20						
1	Phẩm chất đạo đức, trong đó:	8						
a	Không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, cơ hội, vụ lợi, hách dịch, cửa quyền; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa;	2						
b	Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị;	2						
c	Có tinh thần đoàn kết, xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch vững mạnh	2						
d	Không lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi	1						
đ	Không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi	1						
2	Tinh thần, trách nhiệm, trong đó:	6						
a	Có ý thức trách nhiệm với công việc, nhiệm vụ được giao	1						
b	Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc, đúng quy chế, quy định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị;	1						
c	Năng động, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ	2						
d	Có tinh thần phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ	1						
đ	Có thái độ đúng mực và phong cách ứng xử, lễ lối làm việc chuẩn mực, đáp ứng yêu cầu của văn hoá công vụ	1						
3	Ý thức kỷ luật, kỷ cương, trong đó:	6						
a	Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình;	2						
b	Chấp hành sự phân công của cơ quan	1						



TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm đạt được		Kết luận của Thủ trưởng đơn vị			Ghi chú
			Cá nhân tự đánh giá	Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đánh giá	Đáp ứng yêu cầu công việc	Không đáp ứng yêu cầu công việc	Có năng lực nổi trội	
c	Thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác	1						
d	Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về những nội dung liên quan đến thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của cơ quan với cấp trên khi được yêu cầu	1						
đ	Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định	1						
B	Đánh giá về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; khả năng đáp ứng yêu cầu về tiến độ, thời gian, chất lượng thực thi nhiệm vụ, công vụ thường xuyên và đột xuất	35						
1	Năng lực chuyên môn nghiệp vụ	17						
a	Có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao:	5						
-	Có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	2						
-	Khả năng vận dụng lý thuyết vào thực tiễn: Áp dụng hiệu quả các kiến thức lý thuyết vào thực tế công việc, giải quyết các vấn đề nghiệp vụ một cách hiệu quả và chính xác, đảm bảo công việc đạt chất lượng	3						
b	Nắm vững và hiểu biết đầy đủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan; am hiểu lĩnh vực công tác được phân công	2						
c	Khả năng nghiên cứu, tiếp thu kiến thức mới, ứng dụng công nghệ thông tin vào thực hiện nhiệm vụ	4						
d	Việc thực hiện quy định của pháp luật về chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình tham mưu giải quyết công việc	2						
đ	Học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	2						
e	Có năng lực làm việc độc lập hoặc phối hợp theo nhóm	2						
2	Khả năng đáp ứng yêu cầu về tiến độ, thời gian, chất lượng thực thi nhiệm vụ, công vụ thường xuyên và đột xuất	18						
a	Có khả năng làm việc hiệu quả dưới áp lực cao và trong thời gian ngắn	6						
b	Mức độ hoàn thành công việc thường xuyên (Chủ động tham mưu giải quyết, đạt kết quả Xuất sắc, vượt tiến độ; chăm điểm tối đa; Chủ động tham mưu giải quyết, đạt kết quả Tốt: chăm điểm bằng 80% điểm tối đa; Hoàn thành: điểm bằng 50% điểm tối đa; Không hoàn thành: 0 điểm)	6						

11/2/2024

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm đạt được		Kết luận của Thủ trưởng đơn vị			Ghi chú
			Cá nhân tự đánh giá	Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đánh giá	Đáp ứng yêu cầu công việc	Không đáp ứng yêu cầu công việc	Có năng lực nổi trội	
c	Mức độ hoàn thành công việc đột xuất (xử lý nhanh chóng thích ứng, vượt tiến độ: điểm tối đa; Xử lý tốt, kịp tiến độ: điểm bằng 80% điểm tối đa; Không hoàn thành, chậm tiến độ: 0 điểm)	6						
C	Đánh giá Kết quả, sản phẩm công việc và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ	35						
1	Tiến độ hoàn thành công việc được giao (điểm tối đa)	10						
a	Luôn luôn hoàn thành và vượt tiến độ	10						
b	Hoàn thành đúng tiến độ	7						
c	Có nhiệm vụ chậm muộn nhưng không gây ảnh hưởng đến kết quả giải quyết (do nhiệm vụ khó, đột xuất, nhiệm vụ cần nhiều thời gian tổng hợp)	4						
d	Có nhiệm vụ chậm muộn và gây ảnh hưởng đến kết quả giải quyết	2						
đ	Thường xuyên không hoàn thành đúng tiến độ (đối với các nhiệm vụ thường xuyên, không phải việc khó, việc cần nhiều thời gian phải tổng hợp)	0						
2	Chất lượng công việc được giao (điểm tối đa)	10						
a	Các sản phẩm, công việc luôn hoàn thành ở mức độ xuất sắc	10						
b	Các sản phẩm, công việc hoàn thành ở mức độ tốt	8						
c	Phần lớn sản phẩm, công việc hoàn thành ở mức độ khá	6						
d	Phần lớn sản phẩm, công việc hoàn thành ở mức độ trung bình	5						
đ	Có một số sản phẩm, công việc đạt chất lượng thấp	4						
3	Số lượng sản phẩm (có phụ lục tên sản phẩm kèm theo, nêu rõ vai trò tham gia là chủ trì hay phối hợp...). Tính theo mức trung bình số lượng sản phẩm của nhóm vị trí việc làm tương đồng của đơn vị (điểm tối đa)	3						
a	Cao hơn mức trung bình	3						
b	Tương đương mức trung bình	2						
c	Thấp hơn mức trung bình	1						
4	Khả năng giải quyết vấn đề và ra quyết định, trong đó:	9						

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm đạt được		Kết luận của Thủ trưởng đơn vị			Ghi chú
			Cá nhân tự đánh giá	Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đánh giá	Đáp ứng yêu cầu công việc	Không đáp ứng yêu cầu công việc	Có năng lực nổi trội	
a	Giải quyết tình huống phát sinh: Khả năng làm việc hiệu quả khi có nhiều công việc cần hoàn thành trong thời gian ngắn hoặc trong điều kiện áp lực cao và tình huống có nhiều yếu tố bất ngờ hoặc yêu cầu gấp	3						
b	Sáng tạo và cải tiến công việc: Tìm kiếm các giải pháp sáng tạo để cải tiến quy trình, phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả công việc và giảm thiểu sai sót	2						
c	Ra quyết định chính xác: Đưa ra các quyết định nghiệp vụ chính xác dựa trên các căn cứ pháp lý, thực tiễn và các nguyên tắc chuyên ngành. Quyết định đảm bảo tính hợp lý và công bằng	2						
d	Quản lý thay đổi: Khả năng thích ứng với những thay đổi trong công việc, công nghệ, quy định và các yếu tố bên ngoài tác động đến công tác nghiệp vụ	2						
5	Thái độ phục vụ nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp, trong đó:	3						
a	Tinh thần phục vụ, hỗ trợ: Có thái độ phục vụ tích cực với người dân, tổ chức, đơn vị liên quan; có tinh thần đoàn kết, chủ động hợp tác, hỗ trợ với các đồng nghiệp, chia sẻ thông tin và sẵn sàng hỗ trợ các bộ phận khác trong cơ quan để đảm bảo công việc chung được hoàn thành hiệu quả	1						
b	Xây dựng mối quan hệ hợp tác: Khả năng xây dựng và duy trì mối quan hệ hợp tác tốt với các đơn vị và các cá nhân trong và ngoài tổ chức liên quan đến công việc được giao	1						
c	Giao tiếp hiệu quả: Có khả năng giao tiếp rõ ràng, dễ hiểu với các bộ phận và cá nhân liên quan, bao gồm việc truyền đạt thông tin chính xác và dễ tiếp cận	1						
D	Dành cho đánh giá Công chức được đánh giá có năng lực nổi trội	10						
1	Đổi mới, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ, trong đó:	4						
a	Có Kế hoạch đề xuất đổi mới, sáng tạo được cấp có thẩm quyền phê duyệt	2						
b	Triển khai có hiệu quả Kế hoạch đề xuất đổi mới, sáng tạo	2						
2	Tính dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, trong đó:	4						
a	Không lảng tránh hoặc đùn đẩy, làm việc cầm chừng những công việc khó khăn, phức tạp, nhạy cảm	1						

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm đạt được		Kết luận của Thủ trưởng đơn vị			Ghi chú
			Cá nhân tự đánh giá	Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đánh giá	Đáp ứng yêu cầu công việc	Không đáp ứng yêu cầu công việc	Có năng lực nổi trội	
b	Tâm huyết, trách nhiệm với công việc; tích cực đề xuất những giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bất cập trong lĩnh vực, nhiệm vụ được giao	1						
c	Thẳng thắn, trách nhiệm trong tự phê bình và phê bình	1						
d	Có tinh thần chủ động, sáng tạo, học hỏi nâng cao trình độ để đáp ứng yêu cầu công việc, vị trí việc làm	1						
3	Có thành tích tiêu biểu, nổi trội trong 3 năm gần nhất mang lại lợi ích cho cơ quan	2						

I. TỔNG CỘNG ĐIỂM CÁ NHÂN TỰ ĐÁNH GIÁ: ĐIỂM

II. TỔNG CỘNG ĐIỂM THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ ĐÁNH GIÁ: ĐIỂM

III. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI 3 NĂM GẦN NHẤT: Năm 2022:; Năm 2023:; Năm 2024:.....

IV. KẾT LUẬN (theo mức điểm Thủ trưởng đơn vị đánh giá để kết luận):.....

Lưu ý: 1. Về thời điểm đánh giá: Căn cứ trên kết quả thực hiện nhiệm vụ trong 03 năm gần nhất và kết quả, chất lượng thực hiện công việc đến thời điểm hiện tại.

2. Về mức độ đánh giá:

- Đạt từ 90 điểm đến 100 điểm: Đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- Đạt từ 70 điểm đến 90 điểm: Đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ;
- Đạt từ 50 điểm đến 70 điểm: Đánh giá hoàn thành nhiệm vụ;
- Đạt dưới 50 điểm: Đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ.

3. Kết luận:

- Trường hợp xếp loại từ Hoàn thành nhiệm vụ trở lên, kết luận là: Đáp ứng yêu cầu công việc;
- Trường hợp trên 95 điểm kết luận thêm: Có phẩm chất, năng lực nổi trội;
- Trường hợp xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ, kết luận: Không đáp ứng yêu cầu công việc, phải nghỉ việc.

Những đối tượng được đánh giá có phẩm chất, năng lực nổi trội thì không xem xét giải quyết chế độ theo NĐ 178/2024/NĐ-CP và Nghị định 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

Bắc Thụy Anh, ngày tháng năm 2025
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Bắc Thụy Anh, ngày tháng năm 2025
NGƯỜI TỰ ĐÁNH GIÁ
(Ký và ghi rõ họ tên)

